

Số: 1463/QĐ-ĐHSP

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng
cho sinh viên khóa tuyển sinh năm 2020
trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 08/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 08/NQ-HĐT ngày 06/5/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-ĐHĐN-ĐT ngày 29/01/2008 của Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định về việc thực hiện Quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT; được bổ sung theo Công văn số 1834/ĐHĐN-ĐT ngày 18/4/2013 của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 1473/QĐ-ĐHSP ngày 15/10/2019 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-ĐHSP ngày 15/8/2024 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc kiện toàn Hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp năm 2024 trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy;

Căn cứ Biên bản xét công nhận tốt nghiệp trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy đợt 3 năm 2024 của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp ngày 23/8/2024;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp đại học và cấp bằng cử nhân cho **188** (một trăm tám mươi tám) sinh viên, cụ thể:



Ngành Sư phạm Toán học	Có 7 (bảy) sinh viên;
Ngành Sư phạm Vật lý	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Sư phạm Hóa học	Có 4 (bốn) sinh viên;
Ngành Giáo dục Chính trị	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Giáo dục Công dân	Có 5 (năm) sinh viên;
Ngành Sư phạm Âm nhạc	Có 7 (bảy) sinh viên;
Ngành Sư phạm Ngữ văn	Có 23 (hai mươi ba) sinh viên;
Ngành Sư phạm Lịch sử	Có 2 (hai) sinh viên;
Ngành Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Có 6 (sáu) sinh viên;
Ngành Sư phạm Địa lý	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Giáo dục Tiểu học	Có 6 (sáu) sinh viên;
Ngành Giáo dục Mầm non	Có 19 (mười chín) sinh viên;
Ngành Công nghệ thông tin	Có 25 (hai mươi lăm) sinh viên;
Ngành Công nghệ thông tin (Ưu tiên)	Có 6 (sáu) sinh viên;
Ngành Hóa học (Hóa dược)	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Có 3 (ba) sinh viên;
Ngành Văn học	Có 2 (hai) sinh viên;
Ngành Báo chí	Có 27 (hai mươi bảy) sinh viên;
Ngành Việt Nam học	Có 10 (mười) sinh viên;
Ngành Lịch sử	Có 1 (một) sinh viên;
Ngành Địa lý học	Có 16 (mười sáu) sinh viên;
Ngành Tâm lý học	Có 9 (chín) sinh viên;
Ngành Công tác xã hội	Có 6 (sáu) sinh viên.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Đại học Đà Nẵng (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, ĐT. 

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn



DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Diễm Uyên	06/10/2001	3,04	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 115
2	Đỗ Phạm Trang Sự	02/02/2002	3,01	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 76
3	Trương Thị Ánh Hiền	18/09/2002	3,01	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 25
4	Trang Trần Diễm Uyên	24/10/2002	2,95	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 168
5	Nguyễn Thị Như Quỳnh	14/04/2002	2,89	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 118
6	Nguyễn Như Quỳnh	28/11/2002	3,10	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 73
7	Trần Thị Diễm Quỳnh	20/11/2002	3,12	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 120

Ấn định danh sách này có 7 (bảy) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 7 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM VẬT LÝ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Đình Thu Hồng	24/04/2002	3,42	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 8

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 0 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Quyền Ly	04/06/2002	3,23	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 11
2	Đặng Thị Bích Ngọc	14/07/2002	2,96	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 40
3	Võ Thị Bích Trâm	28/09/2002	3,51	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 65
4	Nguyễn Phạm Yến Nhi	18/01/2002	3,07	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 17

- Ấn định danh sách này có 4 (bốn) sinh viên , trong đó có:
- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
 - 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
 - 2 sinh viên Xếp loại Khá
 - 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Đỗ Thị Yến	20/04/2001	3,17	Khá	3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 5

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC CÔNG DÂN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**
(Kèm theo Quyết định số: 1763 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trương Đình Hận	10/04/2002	3,05	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 18
2	Phan Linh Linh	06/04/2002	3,56	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 28
3	Trần Thị Yến Ni	26/08/2002	3,50	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 48
4	Võ Phước	28/09/2002	3,12	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 50
5	Huỳnh Kiều Anh Thư	25/10/2002	3,21	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 66

- Ấn định danh sách này có 5 (năm) sinh viên , trong đó có:
- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
 - 3 sinh viên Xếp loại Giỏi
 - 2 sinh viên Xếp loại Khá
 - 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1163/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Hữu Chính	26/08/2002	3,20	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 3
2	Võ Văn Bình Nguyên	24/04/2002	3,01	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 7
3	Nguyễn Công Phúc	14/01/2002	3,49	Giỏi	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 8
4	Nguyễn Thị Bích Phượng	20/12/2001	3,40	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 8
5	Bùi Nguyễn Mạnh Tiến	14/10/1999	3,20	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 16
6	Lê Tố Uyên	20/11/2002	3,11	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 12
7	Nguyễn Thị Như Ý	23/04/2002	3,45	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 23

Ấn định danh sách này có 7 (bảy) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 5 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 2 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM NGŨ VĂN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Hồ Thúy Ngân	01/07/2002	3,08	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 99
2	Lê Uyên Thư	25/05/2002	3,21	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 176
3	Nguyễn Thị Quế Thuận	04/09/2002	3,12	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 40
4	Trần Thị Hồng Hậu	06/02/2002	3,04	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 45
5	Nguyễn Thị Cẩm Ly	05/03/2002	3,20	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 82
6	Trần Thị Na	11/05/2002	3,35	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 96
7	Trần Thị Tuyết Ngân	22/06/2002	3,41	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 24
8	Võ Nguyễn Quỳnh Như	05/02/2002	3,09	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 129
9	Huỳnh Thị Hồng Nhung	08/04/2002	3,12	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 22
10	Lê Anh Phương	02/11/2002	3,11	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 26
11	Nguyễn Trường Thọ	06/06/2002	2,95	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 166
12	Đinh Thị Kim Anh	09/04/2002	3,17	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 3
13	Hoàng Thị Thúy Diễm	12/09/2002	2,62	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 24
14	Nguyễn Thị Hương Giang	10/11/2002	3,10	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 34
15	Trương Hoàng Thảo Ly	26/09/2002	3,38	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 17
16	Nguyễn Hồng Nhung	15/10/2002	3,36	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 124
17	Huỳnh Thị Kiều Oanh	21/05/2002	2,93	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 130
18	Đỗ Ngọc Trung	19/09/2002	3,31	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 205
19	Đinh Minh Châu	04/06/2002	2,90	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 16
20	Phạm Khánh Hoàng	01/01/2002	3,02	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 53
21	Nguyễn Thị Hồng	27/01/2002	3,05	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 54
22	Phạm Thị Ngọc Mai	08/11/2002	2,99	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 85



24

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
23	Nguyễn Bích Trâm	15/11/2001	3,21	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 198

Ấn định danh sách này có 23 (hai mươi ba) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc

- 8 sinh viên Xếp loại Giỏi

- 15 sinh viên Xếp loại Khá

- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn



**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM LỊCH SỬ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1765/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Mai Thị Thanh Hiền	15/08/2002	3,34	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 14
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	20/05/2000	2,94	Khá	3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 8

Ấn định danh sách này có 2 (hai) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Nhật Anh	05/08/2002	3,24	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 2
2	Huỳnh Phan Hoàng Anh	20/03/2002	2,68	Khá	3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 1
3	Võ Thị Thu Hằng	12/02/2002	2,86	Khá	3647/QĐ-ĐHĐN ngày 22/10/2020 6
4	Nguyễn Thị Ly Na	04/05/2002	2,81	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 22
5	Ngô Uyển Nhi	16/04/2002	3,20	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 26
6	Bùi Trương Hữu Thắng	20/05/2002	3,03	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 40

Ấn định danh sách này có 6 (sáu) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc

- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi

- 4 sinh viên Xếp loại Khá

- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH SƯ PHẠM ĐỊA LÝ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Đình Huy	20/07/2002	2,77	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 20

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Phước An	07/01/2002	3,20	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 2
2	Vương Triều Châu	08/01/2002	3,52	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 10
3	Phạm Nguyễn Như Ngọc	30/08/2002	3,45	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 71
4	Ngô Nguyễn Thùy Dung	16/01/2002	3,67	Xuất sắc	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 18
5	Nguyễn Thị Diệu Linh	19/11/2002	3,22	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 50
6	Đàm Tú Hồng Trang	07/06/2002	3,04	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 118

Ấn định danh sách này có 6 (sáu) sinh viên , trong đó có:

- 1 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 4 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Võ Thị Ngọc Huyền	25/09/2002	3,27	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 2
2	Đinh Thị Thanh Loan	21/07/2002	3,21	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 67
3	Nguyễn Thị Thùy Mỹ	25/11/2002	3,08	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 82
4	Nguyễn Thị Lan Oanh	16/08/2002	3,11	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 109
5	Nguyễn Thị Hoài Thương	20/10/2002	3,09	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 157
6	Lê Thị Như Ý	03/09/2002	3,05	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 187
7	Nguyễn Thị Thanh Hải	05/07/2002	2,82	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 29
8	Đỗ Thị Thanh Hiền	13/12/2002	2,84	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 41
9	Cao Thị Lan Hương	09/01/2002	2,89	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 56
10	Arát Thị Nhi Tri Ki	23/05/2002	2,95	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 59
11	Trần Thị Mỹ Linh	04/12/2002	2,74	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 65
12	Phạm Thị Tuyết Mai	04/05/2002	3,01	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 74
13	Đặng Thị Hồng Nga	26/06/2002	2,74	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 86
14	Ngô Thị Thu Nhân	12/05/2002	3,32	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 98
15	Hoàng Thị Thanh Thanh	25/10/2002	3,19	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 128
16	Hồ Thị Thanh Minh	31/05/2002	3,21	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 75
17	Nguyễn Thị Hồng Nhung	18/10/2002	3,06	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 102
18	Nguyễn Đoàn Thu Thảo	10/04/2002	3,41	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 135
19	Nguyễn Thanh Thi	11/01/2002	2,89	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 141

Ấn định danh sách này có 19 (mười chín) sinh viên, trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 5 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 14 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị An	13/06/2002	2,69	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 2
2	Lương Thị Ngọc Ánh	08/03/2002	2,76	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 6
3	Hồ Trần Quốc Huy	03/06/2002	2,75	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 31
4	Nguyễn Đình Mạnh Tiến	14/07/2002	2,82	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 66
5	Trần Đình Vỹ	02/10/2002	3,05	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 109
6	Đặng Thị Kim Ái	10/07/2002	2,99	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 1
7	Nguyễn Hoàng Tiến Dũng	07/05/2002	2,87	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 17
8	Nguyễn Ngọc Huy	29/09/2002	2,78	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 32
9	Nguyễn Thanh Minh	16/02/2001	2,94	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 52
10	Vương Trung Quyền	22/10/2002	2,72	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 54
11	Phạm Thị Hồng Thắm	27/06/2002	3,32	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 37
12	Nguyễn Phúc Kim Thủy	09/11/2002	2,89	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 92
13	Trần Thị Thanh Trà	02/01/2002	3,18	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 48
14	Trung Đức Trọng	29/10/2002	2,94	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 103
15	Nguyễn Thị Lam Vy	08/11/2002	2,71	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 84
16	Trần Thị Kim Diệu	23/03/2002	2,94	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 15
17	Trần Lê Khánh Duyên	03/12/2002	2,69	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 9
18	Trần Quang Huy	12/10/2002	2,77	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 32
19	Bùi Tấn Lực	20/05/2002	2,98	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 49
20	Nguyễn Thị Mộng Thành	22/09/2002	2,98	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 85
21	Nguyễn Đình Bảo Trâm	24/05/2002	3,19	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 49
22	Dương Quang Trịnh	17/12/2002	2,98	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 72
23	Huỳnh Thị Kim Trung	20/09/2002	3,08	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 50



22

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
24	Nguyễn Anh Tuấn	11/10/2002	2,62	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 77
25	Dương Quốc Việt	28/09/2002	2,56	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 80

Ấn định danh sách này có 25 (hai mươi lăm) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 24 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature]

TS. Phan Đức Tuấn



DANH SÁCH NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trần Thị Hồng Ân	28/06/1999	3,28	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 1
2	Nguyễn Thùy Dung	01/04/2002	2,67	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 3
3	Nguyễn Trí Diệu Huyền	18/10/2002	2,89	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 4
4	Đỗ Thị Ngọc Lợi	01/05/2002	3,10	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 6
5	Lê Đình Nhân	02/09/2002	3,25	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 8
6	Trịnh Xuân Vinh Quy	01/04/2002	2,94	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 6

Ấn định danh sách này có 6 (sáu) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 4 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

DANH SÁCH NGÀNH HÓA HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Hóa dược					
1	Lê Thị Thanh Hà	12/07/2001	2,82	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 4

Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 0 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	22/05/2002	3,32	Giỏi	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 2
2	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	04/02/2002	2,81	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 6
3	Nguyễn Thị Thu Uyên	12/05/2002	3,45	Giỏi	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 16

Ấn định danh sách này có 3 (ba) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**




TS. Phan Đức Tuấn

DANH SÁCH NGÀNH VĂN HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Trần Kim Thùy	28/08/2002	3,20	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 25
2	Huỳnh Thị Việt Trang	25/04/2002	3,07	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 14

Ấn định danh sách này có 2 (hai) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 1 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG




TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH BÁO CHÍ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Trần Lê Kim Ánh	11/07/2002	2,96	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 7
2	Nguyễn Thị Mỹ Dung	08/06/2002	2,90	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 14
3	Lê Thị Khánh Ly	07/10/2002	3,10	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 23
4	Huỳnh Nguyễn Huyền Ngân	10/12/2002	3,01	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 52
5	Đoàn Thị Trâm Oanh	20/08/2002	2,82	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 42
6	Dương Thị Minh Phương	10/11/2002	2,76	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 65
7	Lê Thị Quyên	04/01/2002	3,25	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 84
8	Trần Thu Thảo	18/03/2002	3,45	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 48
9	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	20/02/2002	3,05	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 117
10	Nguyễn Trần Nhã Uyên	16/07/2002	2,63	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 126
11	Nguyễn Châu Anh	14/11/2002	2,91	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 1
12	Trần Minh Nguyễn	20/12/2002	2,95	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 70
13	Đặng Thanh Nhi	30/03/2002	2,97	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 58
14	Y Sa Kin Niê	10/05/2001	2,68	Khá	2953/QĐ-ĐHĐN ngày 31/8/2020 4
15	Nguyễn Hữu Ngọc Thắng	29/03/2002	2,88	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 98
16	Nguyễn Thị Bảo Thi	06/06/2002	3,02	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 99
17	Phan Tường Thuyền	16/09/2002	3,08	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 103
18	Nguyễn Đào Mạnh Cường	19/08/2002	3,08	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 10
19	Lê Thị Trà Giang	18/06/2002	2,89	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 20
20	Đào Khánh Hiền	22/08/2002	2,91	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 20
21	Nguyễn Lưu Trúc Lam	02/07/2002	2,85	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 36
22	Nguyễn Hoàng Long	14/10/2002	2,75	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 22
23	Đặng Thanh Phụng	07/12/2002	3,02	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 62
24	Nguyễn Ngô Tú Quyên	21/12/2002	2,71	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 86



Handwritten signature or mark.

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
25	Nguyễn Thị Thùy Trang	12/08/2002	3,02	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 114
26	Đào Thụy Huyền Trang	29/09/2001	2,86	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 111
27	Nguyễn Hữu Tú	31/12/2002	3,13	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 64

Ấn định danh sách này có 27 (hai mươi bảy) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 25 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn



**DANH SÁCH NGÀNH VIỆT NAM HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Văn hóa - Du lịch					
1	Đặng Thị Xuân Mai	08/11/2002	2,81	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 82
2	Trương Kim Ngân	09/11/2002	3,66	Xuất sắc	3839/QĐ-ĐHĐN ngày 03/11/2020 4
3	Mai Xuân Yến Thư	02/06/2002	3,27	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 154
4	Hoàng Lê Minh Trang	21/02/2002	3,07	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 166
5	Nguyễn Thị Lan	16/09/2001	3,04	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 29
6	Trịnh Văn Nam	03/09/2002	2,85	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 34
7	Đồng Thị Kim Ngân	05/12/2002	2,72	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 90
8	Hoàng Thị Hạnh Trà	04/03/2002	2,73	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 61
9	Phan Thanh Vinh	11/07/2002	2,87	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 74
10	Lê Thị Kim Yến	13/08/2002	3,27	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 199

Ấn định danh sách này có 10 (mười) sinh viên , trong đó có:

- 1 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 2 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 7 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**




TS. Phan Đức Tuấn

DANH SÁCH NGÀNH LỊCH SỬ
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Quan hệ Quốc tế					
1	Lưu Thị Tiểu Lan	15/02/1999	3,32	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 3

- Ấn định danh sách này có 1 (một) sinh viên , trong đó có:
- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
 - 1 sinh viên Xếp loại Giỏi
 - 0 sinh viên Xếp loại Khá
 - 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

DANH SÁCH NGÀNH ĐỊA LÝ HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN

(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
Chuyên ngành Địa lý du lịch					
1	Kỳ Thị Hoàng Dung	29/09/2002	2,68	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 6
2	Huỳnh Thị Kim Lành	04/12/2002	3,40	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 32
3	Nguyễn Thái Cẩm Linh	03/01/2002	2,92	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 19
4	Đinh Thị Ngọc Luyến	31/07/2002	3,13	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 35
5	Trà My Na	20/06/2002	3,19	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 42
6	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	25/01/2002	3,09	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 45
7	Nguyễn Thành Nhân	09/02/2002	2,61	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 49
8	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	02/04/2001	3,43	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 17
9	Phan Trần Anh Quân	06/07/2002	2,89	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 57
10	Nguyễn Thế Thịnh	23/07/2002	2,69	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 39
11	Nguyễn Phương Thy	08/08/2002	2,94	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 45
12	Lê Huỳnh Khánh Vân	18/12/2002	2,88	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 87
13	Trần Thị Mỹ Hạnh	18/11/2002	3,53	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 19
14	Nguyễn Anh Khoa	22/09/2002	3,04	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 14
15	Nguyễn Thị Ngọc Ly	05/05/2002	3,44	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 15
16	Võ Thị Quỳnh Thư	18/03/2001	2,76	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 43

Ấn định danh sách này có 16 (mười sáu) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 4 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 12 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


TS. Phan Đức Tuấn

DANH SÁCH NGÀNH TÂM LÝ HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1763/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Thúy Kiều	28/10/2001	3,31	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 60
2	Trịnh Kiều My	26/02/2002	3,24	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 74
3	Nguyễn Thị Thu Phương	07/03/2002	3,24	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 105
4	Trà Nhật Thiên	01/03/2002	3,52	Giỏi	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 41
5	Nguyễn Thị Thùy Trâm	04/12/2001	3,12	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 46
6	Phạm Châm Anh	04/06/2002	2,94	Khá	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 3
7	Nguyễn Thị Trâm Anh	17/11/2002	2,96	Khá	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 4
8	Ngô Thị Thúy Ngọc	19/08/2002	2,95	Khá	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 19
9	Lê Thị Quỳnh Như	22/10/2002	3,32	Giỏi	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 36

Ấn định danh sách này có 9 (chín) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 5 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 4 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

**DANH SÁCH NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 1763 /QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Phạm Nguyễn Thùy Duyên	07/10/2002	3,37	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 16
2	Hoàng Đức Minh	12/03/2002	3,59	Giỏi	3692/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 8
3	Nguyễn Thị Nhật Quỳnh	07/11/2002	3,20	Giỏi	3693/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 55
4	Nguyễn Ngô Hoài Thương	14/01/2002	3,30	Giỏi	3708/QĐ-ĐHĐN ngày 26/10/2020 12
5	Nguyễn Cao Thanh Trúc	23/09/2002	3,34	Giỏi	3839/QĐ-ĐHĐN ngày 03/11/2020 29
6	Nguyễn Thị Yến Vi	24/10/2002	3,41	Giỏi	3839/QĐ-ĐHĐN ngày 03/11/2020 30

Ấn định danh sách này có 6 (sáu) sinh viên , trong đó có:

- 0 sinh viên Xếp loại Xuất sắc
- 6 sinh viên Xếp loại Giỏi
- 0 sinh viên Xếp loại Khá
- 0 sinh viên Xếp loại Trung bình

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn